

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

Bản án số: 133/2023/HSST

Ngày 11 - 9 – 2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU-TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Lam

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Minh Sơn

Ông Trịnh Văn Mẫn

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Văn Kép - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Hà Quốc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 110/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Hà Tuấn T; Tên gọi khác: Bé T; Giới tính: Nam;
- Sinh ngày: 03/7/1990, tại Bạc Liêu;
- Nơi cư trú: Số B, Khóm T, Phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu;
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
- Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ;
- Cha: Hà Văn Đ, sinh năm 1961;
- Mẹ: Dương Yến N, sinh năm 1961;
- Chị, em ruột: gồm 02 người, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1992;
- Tiền án: Không;

- Tiền sự 01: Ngày 24/11/2020, Toà án nhân dân thành phố Bạc Liêu ra Quyết định số 115/QĐ-TA, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng, đã chấp hành xong ngày 09/9/2022.

- Nhân thân:

+ Bản án số: 52/2007/HSST, ngày 20/6/2007, Toà án nhân dân thị xã Bạc Liêu (nay là thành phố Bạc Liêu), tỉnh Bạc Liêu, tuyên phạt 09 tháng tù giam, về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, đã chấp hành xong, được xoá án tích.

+ Bản án số: 04/2016/HSST, ngày 26/01/2016, Toà án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, tuyên phạt 06 tháng tù giam, về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009, đã chấp hành xong, được xoá án tích.

+ Bản án số: 103/2016/HSST, ngày 28/12/2016, Toà án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, tuyên phạt 06 tháng tù giam, về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009, đã chấp hành xong, được xoá án tích.

+ Ngày 26/6/2012, Ủy ban nhân dân thành phố Bạc Liêu ra Quyết định số 94/QĐXP-UBND, về việc đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng, đã chấp hành xong ngày 23/01/2015.

+ Ngày 10/3/2015, Công an phường 1, thành phố Bạc Liêu ra quyết định xử phạt hành chính số: 20/QĐ-XPHC, về hành vi trộm cắp tài sản, mức phạt 1.500.000đ.

+ Ngày 10/11/2015, Công an thành phố Bạc Liêu ra quyết định xử phạt hành chính số: 228/QĐ-XPHC, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, mức phạt 1.000.000đ.

+ Ngày 07/7/2017, Toà án nhân dân thành phố Bạc Liêu ra Quyết định số 42/QĐ-TA, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng, đã chấp hành xong ngày 26/7/2019.

- Bị bắt tạm giam ngày 09/6/2023 cho đến nay, tại nhà tạm giữ Công an thành phố Bạc Liêu (có mặt).

* Bị hại: Chị Lý Kiều N, sinh ngày 25/02/2000

Địa chỉ: Khóm S, Phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Hà Tuấn T là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp. Khoảng 11 giờ 45 phút, ngày 13/01/2023, bị cáo đi bộ đến Hẻm 144, đường Nguyễn Tất T nổi dài, Khóm B, Phường B, thành phố B, tìm tài sản của người khác sơ hở để lấy trộm, bán lấy tiền tiêu xài. Khi đến cửa tiệm “Su Nail”, bị cáo thấy có người phụ nữ đang đứng gọi đầu cho khách, quay mặt vào trong, đồng thời có 01 điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone 13, của chị Lý Kiều N để trên ghế đang sạc. Bị cáo liền đi đến lấy trộm điện thoại cất giấu vào túi quần, rồi bỏ đi. Khoảng 13 giờ cùng ngày, do bị cáo không mở được khoá màn hình điện thoại và lo sợ bị phát hiện nên nhờ bạn tên Cu Ti (không rõ nhân thân) đem điện thoại đã lấy trộm đến nhà trả lại cho chị N. Đối với chị N, khi phát hiện bị mất trộm điện thoại di động chưa trình báo đến cơ quan chức năng thì thấy có người đem điện thoại trả lại, sau đó đến khoảng 16 giờ ngày 23/02/2023 chị N mới đến Công an Phường 7, thành phố Bạc Liêu trình báo vụ việc bị mất trộm tài sản, đồng thời giao nộp 01 đĩa CD có chứa dữ liệu trích xuất từ Camera có ghi lại hình ảnh đối tượng lấy trộm điện thoại di động của chị N ngày 13/01/2023 và 01 điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone 13 là tài sản đã bị lấy trộm.

Trong quá trình điều tra bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 32/KL-HĐĐGTS, ngày 18/3/2023, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Bạc Liêu, kết luận: “01 điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone 13 Promax, màu vàng, tính đến ngày 13/01/2023, có giá trị thành tiền còn lại là 24.392.000đ”.

Bản Cáo Trạng số 110/CT-VKS HS ngày 07/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo Hà Tuấn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hà Tuấn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng Điều 38; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Tuấn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bạc Liêu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo và người bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai khác của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp lời khai của người bị hại, đồng thời phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định vào khoảng 11 giờ 45 phút, ngày 13/01/2023, tại cửa tiệm “Su Nail”, hẻm 144, đường Nguyễn Tất T nói dài, Khóm B, Phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Hà Tuấn T đã thực hiện hành vi lấy trộm tài sản là 01 điện thoại di động hiệu Apple loại Iphone 13 Promax của chị Lý Kiều N, trị giá 24.392.000đ (Hai mươi bốn triệu ba trăm chín mươi hai ngàn đồng).

Khi bị cáo thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản, bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố, dấu hiệu cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, việc truy tố và xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét thấy trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo đã tự nguyện giao trả lại tài sản cho bị hại ngay sau khi lấy trộm tài sản mang về nhà, thuộc trường hợp phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bị cáo đầu thú. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Nhưng xét về nhân thân, bị cáo đã nhiều lần bị xử phạt tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, nhiều lần bị đưa đi cai nghiện bắt buộc.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền quản lý, sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an, gây tâm lý hoang mang cho người dân. Cho nên, căn cứ

vào tính chất hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, cần phải có một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, sống có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Chị Lý Kiều N đã nhận lại tài sản bị mất trộm, không có yêu cầu gì khác. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Đối với việc bị cáo tự khai đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là điện thoại di động của người khác vào ngày 22/3/2023, tại ấp Thị Trấn A, thị trấn Hoà Bình, huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu, qua điều tra không xác định được bị hại, do đó không có căn cứ để xử lý.

Đối với vụ việc bị cáo khai nhận cùng với Yếp Minh K thực hiện vụ trộm cắp tài sản vào ngày 15/3/2023 tại khóm Bờ Tây, phường Nhà Mát, thành phố Bạc Liêu, hiện Công an thành phố Bạc Liêu đang thụ lý giải quyết tố giác về tội phạm theo quy định pháp luật. Cho nên, không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh và hình phạt áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hà Tuấn T (Tên gọi khác: Bé T) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Tuấn T 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị bắt tạm giam ngày 09/6/2023.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hà Tuấn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tp. Bạc Liêu;
- Công an thành phố Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Chi cục THADS Tp. Bạc Liêu;
- Nhà tạm giữ;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu.

Đã ký

Lê Hồng Lam